

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 40/2011/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 08 tháng 6 năm 2011

NGHỊ ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 49/2005/NĐ-CP
ngày 11 tháng 4 năm 2005 của Chính phủ quy định về xử phạt
vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002; Pháp lệnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 4 năm 2008;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 49/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 4 năm 2005 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục như sau:

1. Khoản 3 Điều 7 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“3. Ngoài các hình thức xử phạt quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này, cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục còn có thể bị áp dụng một hoặc nhiều biện pháp khắc phục hậu quả sau đây:

a) Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền;

b) Buộc đình chỉ hoặc chấm dứt hoạt động giảng dạy, giáo dục;

c) Buộc hủy bỏ kết quả các môn thi hoặc chấm lại bài thi;

d) Buộc thực hiện giảng dạy, hướng dẫn thực hành, thực tập bổ sung đủ số tiết, nội dung, chương trình theo đúng quy định; cung ứng tài liệu, thiết bị theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt;

đ) Buộc hủy bỏ quyết định trái với quy định của cơ quan có thẩm quyền;

e) Buộc khôi phục quyền lợi học tập của người học, bảo đảm quyền của người được sử dụng văn bằng, chứng chỉ;

g) Buộc hoàn trả người học số tiền đã thu và chịu mọi chi phí tổ chức hoàn trả do hành vi vi phạm hành chính gây ra;

h) Buộc thu hồi văn bằng, chứng chỉ đã cấp trái phép;

i) Buộc đưa ra khỏi lãnh thổ Việt Nam hoặc buộc tái xuất các sách giáo khoa, tài liệu, thiết bị giáo dục đã nhập khẩu trái phép do hành vi vi phạm hành chính gây ra;

k) Buộc bổ sung đầy đủ các điều kiện để đảm bảo an toàn cho người học, người dạy;

l) Buộc cơ sở đào tạo thực hiện đúng thông báo của chính cơ sở đào tạo đó;

m) Dừng thực hiện hợp đồng liên kết đào tạo.”

2. Điều 8 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 8. Vi phạm quy định về thành lập cơ sở giáo dục

1. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với hành vi làm mất quyết định thành lập, giấy phép, chứng chỉ hành nghề nhưng không trình báo với cơ quan có thẩm quyền.

2. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với một trong các hành vi: tẩy xóa, sửa chữa, bổ sung nội dung, mua, bán, chuyển nhượng, thuê, cho thuê, mượn, cho mượn quyết định thành lập, giấy phép, chứng chỉ hành nghề trái với quy định của pháp luật.

3. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi thành lập cơ sở giáo dục trái phép theo các mức phạt cụ thể cho từng cấp học sau đây:

a) Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi thành lập cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông;

b) Từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi thành lập trường trung cấp chuyên nghiệp, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm ngoại ngữ, trung tâm tin học;

c) Từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với trường cao đẳng;

d) Từ 60.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với trường đại học.

4. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi tổ chức hoạt động giáo dục theo các chương trình giáo dục mầm non, phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học, thạc sĩ và tiến sĩ chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép hoặc hành vi cho phép sai thẩm quyền theo các mức phạt cụ thể sau đây:

- a) Từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với giáo dục mầm non;
- b) Từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với giáo dục phổ thông;
- c) Từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với giáo dục trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng;
- d) Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với giáo dục đại học, thạc sĩ và tiến sĩ.

5. Hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi quy định tại Điều này:

a) Tịch thu tang vật và tước quyền sử dụng giấy phép đối với hành vi quy định tại khoản 2 Điều này;

b) Buộc đình chỉ hoạt động giáo dục và trả lại cho người học số tiền đã thu và chịu mọi chi phí tổ chức hoàn trả đối với hành vi quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều này.”

3. Bổ sung khoản 1a, 1b sau khoản 1 Điều 9 và khoản 2, 3, 4 Điều 9 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1a. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi không thực hiện đúng với nội dung thông báo về tuyển sinh, đào tạo của đơn vị.

1b. Phạt tiền đối với hành vi vi phạm trong liên kết đào tạo theo các mức phạt cụ thể sau đây:

a) Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng khi liên kết đào tạo không đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định;

b) Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi ký hợp đồng với đơn vị phối hợp đào tạo không đúng quy định về liên kết đào tạo.

2. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi đào tạo và cấp chứng chỉ không đúng quy định của pháp luật.

3. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây:

a) Đào tạo, cấp văn bằng của hệ thống giáo dục quốc dân vượt quá thẩm quyền được giao;

b) Đào tạo các ngành, chuyên ngành ngoài thẩm quyền được giao.

4. Biện pháp khắc phục hậu quả đối với vi phạm quy định tại Điều này:

a) Buộc trả lại cho người học các khoản tiền đã thu và chịu mọi chi phí tổ chức hoàn trả đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 và thu hồi văn bằng, chứng chỉ đã cấp trái phép đối với vi phạm quy định tại khoản 2, khoản 3 của Điều này;

b) Buộc khôi phục quyền lợi học tập của người học do hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này gây ra theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền;

c) Buộc cơ sở đào tạo thực hiện đúng thông báo đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1a Điều này; dừng thực hiện hợp đồng liên kết đào tạo đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm b, khoản 1b Điều này.”

4. Khoản 1 Điều 10 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền 200.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với hành vi dạy không đủ hoặc không bố trí dạy đủ số tiết hoặc nội dung kiến thức (tính quy thành số tiết) môn học theo quy định của cơ quan có thẩm quyền đối với giáo dục phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học, thạc sĩ và tiến sĩ theo các mức phạt cụ thể sau đây:

- a) Phạt cảnh cáo đối với vi phạm dưới 5 tiết học trong một năm học;
- b) Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng đối với vi phạm từ 5 đến 10 tiết học trong một năm học;
- c) Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với vi phạm từ 11 đến 15 tiết học trong một năm học;
- d) Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với vi phạm từ 16 đến 20 tiết học trong một năm học;
- đ) Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với vi phạm từ 21 tiết học trở lên trong một năm học.”

5. Điều 11 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 11. Vi phạm quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, chỉ tiêu và thẩm quyền tuyển sinh

1. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với hành vi khai man hoặc tiếp tay cho việc khai man hồ sơ tuyển sinh để được trúng tuyển.

2. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi tuyển người học vào các cấp học mầm non, phổ thông sai đối tượng, tiêu chuẩn theo quy định với các mức phạt cụ thể sau đây:

- a) Từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với vi phạm tuyển sai từ 1 đến 5 người học;
- b) Từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với vi phạm tuyển sai từ 6 đến 10 người học;
- c) Từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với vi phạm tuyển sai từ 11 đến 15 người học;
- d) Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với vi phạm tuyển sai từ 16 đến 50 người học;
- đ) Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với vi phạm tuyển sai từ 51 người học trở lên.

3. Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với hành vi tuyển sinh để đào tạo trung cấp chuyên nghiệp vượt quá chỉ tiêu số lượng, sai đối tượng hoặc tiêu chuẩn theo quy định với các mức phạt cụ thể sau đây:

- a) Phạt cảnh cáo đối với vi phạm tuyển vượt dưới 10% so với chỉ tiêu số lượng tuyển sinh được giao;

b) Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với vi phạm tuyển vượt quá từ 10% đến dưới 15% so với chỉ tiêu số lượng tuyển sinh được giao hoặc tuyển dưới 10 học sinh không đúng đối tượng, tiêu chuẩn;

c) Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với vi phạm tuyển vượt quá từ 15% đến dưới 20% chỉ tiêu số lượng tuyển sinh được giao hoặc tuyển từ 10 đến 20 học sinh không đúng đối tượng, tiêu chuẩn;

d) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với vi phạm tuyển vượt quá từ 20% trở lên chỉ tiêu số lượng tuyển sinh được giao hoặc tuyển từ 21 học sinh trở lên không đúng đối tượng, tiêu chuẩn.

4. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng đối với hành vi tuyển sinh để đào tạo cao đẳng, đại học, thạc sĩ và tiến sĩ vượt quá chỉ tiêu số lượng hoặc sai đối tượng, tiêu chuẩn theo quy định với các mức phạt cụ thể sau đây:

a) Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với vi phạm tuyển vượt từ 5% đến dưới 10% chỉ tiêu số lượng tuyển sinh được giao;

b) Từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với vi phạm tuyển vượt quá từ 10% đến dưới 15% so với chỉ tiêu số lượng tuyển sinh được giao hoặc tuyển dưới 10 người học không đúng đối tượng, tiêu chuẩn;

c) Từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với vi phạm tuyển vượt quá từ 15% đến dưới 20% chỉ tiêu số lượng tuyển sinh được giao hoặc tuyển từ 10 đến 20 người học không đúng đối tượng, tiêu chuẩn;

d) Từ 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng đối với vi phạm tuyển vượt quá từ 20% trở lên chỉ tiêu số lượng tuyển sinh được giao hoặc tuyển từ 21 người học trở lên không đúng đối tượng, tiêu chuẩn.

5. Phạt tiền đối với hành vi tuyển sinh để đào tạo, cấp văn bằng của hệ thống giáo dục quốc dân sai thẩm quyền được giao theo các mức phạt cụ thể sau đây:

a) Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi thông báo tuyển sinh (bằng mọi hình thức) khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép;

b) Từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi thu nhận hồ sơ, tổ chức thi hoặc xét tuyển, triệu tập thí sinh khi chưa được cơ quan có thẩm quyền giao.

6. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm quy định về tuyển sinh để đào tạo ở nước ngoài hoặc ở cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam theo chương trình giáo dục phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học, thạc sĩ, tiến sĩ theo các mức phạt cụ thể sau đây:

a) Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với vi phạm tuyển sai từ 1 đến 5 người học;

b) Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với vi phạm tuyển sai từ 6 đến 10 người học;